

Số: ~~289~~ /TB-MNLTR

Quận 1, ngày 14 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc thực hiện các khoản thu học phí và các khoản thu khác của Trường Mầm non Lê Thị Riêng năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024- 2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Tp Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi, đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Tp Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 5307/SGDDT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập trên địa bàn Tp Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 1211/UBND-GDĐT ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về việc thực hiện thu chi năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 3527/UBND-GDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 1;

Căn cứ vào biên bản họp cha mẹ học sinh các lớp vào ngày 10/9//2024: 100% Cha mẹ học sinh thống nhất dự toán các khoản thu năm học 2024-2025;

Trường Mầm non Lê Thị Riêng thông báo các khoản thu năm học 2024-2025 như sau:

I. HỌC PHÍ

- Tiền học phí:

Nhà trẻ: 200.000đ/tháng

Mẫu giáo: 160.000đ/tháng

- Trẻ mầm non 05 tuổi được miễn học phí từ năm học 2024 – 2025 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2024)

II. CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ HỌC CHÍNH KHÓA

- Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: 550.000đ/tháng
- Dịch vụ phục vụ ăn sáng: 220.000đ/tháng
- Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (trong thời gian hè): 50.000đ/ngày
- Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng (phần kinh phí xã hội hóa theo Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021 của HĐND Thành phố): 90.000đ/tháng

- Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu: 46.000đ/năm
- Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh: 40.000đ/tháng

III. CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC

- Tiền tổ chức dạy năng khiếu Vẽ: 80.000đ/tháng
- Tiền tổ chức dạy năng khiếu Nhịp điệu: 80.000đ/tháng
- Tiền tổ chức dạy năng khiếu Toán tư duy: 80.000đ/tháng
- Tiền tổ chức dạy môn thể dục thể thao phối hợp (10 môn phối hợp): 436.000đ/tháng

- Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống: 120.000đ/tháng
- Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài: 240.000đ/tháng

IV. CÁC KHOẢN THU CHO CÁC NHÂN HỌC SINH

- Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú: 400.000đ/tháng
- Tiền học phẩm – học cụ - học liệu:

* Tiền học phẩm: 30.000đ/năm

* Tiền học cụ - học liệu: 320.000đ/năm

- Tiền suất ăn trưa bán trú: 40.000đ/ngày
- Tiền suất ăn sáng bán trú: 17.000đ/ngày
- Tiền nước uống: 17.000đ/tháng

V. CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ, KHOẢN THU DỊCH VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

- Căn cứ công văn số 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện chế độ

miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2012-2022

- Căn cứ Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo;

- Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố;

- Trường Mầm non Lê Thị Riêng tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh và chính sách phát triển giáo dục mầm non đã ban hành cụ thể như sau:

1/ Đối tượng được miễn học phí:

- a) Trẻ học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật
- b) Trẻ học mẫu giáo học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- c) Trẻ em mầm non tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ.

2/ Đối tượng được giảm 70% học phí gồm: Trẻ em học mẫu giáo là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

3/ Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

- a) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, học viên, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

b) Trẻ em học mẫu giáo học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

4/ Đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo Khoản 1 Điều 7 Nghị định 105/2020/NĐ-CP quy định về chính sách phát triển giáo dục mầm non đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo bao gồm:

a) Có cha hoặc có mẹ hoặc có người chăm sóc trẻ em hoặc trẻ em thường trú ở thôn đặc biệt khó khăn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Không có nguồn nuôi dưỡng được quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

c) Là nhân khẩu trong gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

d) Trẻ em là con liệt sĩ, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh; con một số đối tượng chính sách khác theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (nếu có).

đ) Trẻ em khuyết tật học hòa nhập.

VI. VỀ THANH TOÁN KHÔNG DUNG TIỀN MẶT

- Thực hiện theo Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dung tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục; Kế hoạch số 4066/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ về Quyết định về việc phê duyệt Đề án Phát triển thanh toán không dung tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025.

VII. CÁC KHOẢN HUY ĐỘNG TÀI TRỢ, ỦNG HỘ TỰ NGUYỆN VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH

1/ Đối với khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện

- Thực hiện theo quy định Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16.2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Công văn số 2466/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc tiếp nhận tài trợ cho các cơ sở giáo dục và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2/ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Thực hiện theo; Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh



Trần Thị Ngọc Dung